CHUYÊN ĐỀ 23: TÌM LỖI SAI

**PHẦN I: LÝ THUYẾT**

Với chuyên đề “Tìm lỗi sai”, có 2 dạng bài chính: sai về ngữ nghĩa và sai về ngữ pháp.

**1. Sai về ngữ pháp:**

**1.1 – Sai về sự hòa hợp giữ chủ ngữ và động từ**

Các đáp án bị gạch chân sẽ chủ yếu là động từ chính và chủ ngữ của câu. Thường trong những câu này chủ ngữ và động từ không đứng cạnh nhau mà có thể bị xen vào bởi các thành phần khác (mệnh đề quan hệ,đại từ quan hệ…)

**Ví dụ :** Tìm lỗi sai trong câu và sửa lại cho đúng:

I like (A) pupils (B) who works (C) very hard (D).

Đáp án: C

Trong câu ta thấy đáp án B là chủ ngữ của câu; A, C là động từ trong câu. Xét đáp án A đúng vì chủ ngữ là “I”. Sang đáp án B, dựa vào nghĩa (tôi thích những học sinh người mà học tập chăm chỉ) ta thấy danh từ “pupils” ở dạng số nhiều là đúng. Mệnh đề quan hệ “who” thay thế cho danh từ số nhiều “pupils” nên động từ theo sau cũng phải chia theo danh từ số nhiều  C là đáp án cần sửa.

Chữa lỗi: works  work

Dịch câu: Tôi thích những học sinh mà học tập chăm chỉ.

Trong câu ví dụ trên, chủ ngữ “pupils” và động từ “work” không đi liền nhau mà được xen vào bởi đại từ quan hệ “who”.

**1.2 – Sai về thì của động từ, việc kết hợp sử dụng các thì**

Các đáp án bị gạch chân sẽ chủ yếu rơi vào các động từ của câu. Trong câu thường có các trạng từ chỉ thời gian hoặc mệnh đề trạng ngữ chỉ thời gian được bắt đầu với các liên từ như:

when/ as: khi

just as: ngay khi

while: trong khi

before: trước khi

after: sau khi

as soon as: ngay sau khi

until/ till: cho đến khi

whenever: bất cứ khi nào

no sooner...than: ngay khi

hardly...when: khó...khi

as long as: chừng nào, cho đến khi

since: từ khi

**Ví dụ 1:** Tìm lỗi sai trong câu và sửa lại cho đúng:

We (A) only get (B) home (C) from France (D) yesterday.

Đáp án: B

Trong câu có gạch chân động từ chính “get”. Ta thấy trạng từ chỉ thời gian “yesterday” (hôm qua) nên câu sẽ chia ở thì quá khứ đơn. Do đó đáp án B là đáp án cần chọn.

Chữa lỗi: get  got

Dịch câu: Chúng tôi chỉ mới về nhà từ Pháp ngày hôm qua.

**Ví dụ 2:** Tìm lỗi sai trong câu và sửa lại cho đúng:

We are going to (A) visit our (B) grandparents when (C) we will (D) finish our exams.

Đáp án: D

Xem xét những từ được gạch chân, ta đặc biệt chú ý vào các đáp án A, C, D (gạch chân các thì của động từ và liên từ). Ta thấy đáp án A, C đề đúng  chỉ còn đáp án D

Trong một câu, nếu mệnh đề chính chia ở thì tương lai đơn hoặc tương lai gần (cấu trúc “be going to…”) thì động từ ởmệnh đề phụ (mệnh đề trạng ngữ) phải ở thì hiện tại đơn

Chữa lỗi: bỏ “will”

Dịch câu: Chúng tôi dịnh đi thăm ông bà khi chúng tôi hoàn thành hết các bài thi.

**1.3 – Sai về việc sử dụng từ loại**

Các đáp án gạch chân sẽ là các từ loại (có thể là danh từ, tính từ, động từ, trạng từ)

**Ví dụ:** Tìm lỗi sai trong câu và sửa lại cho đúng:

Women wear (A) make-up (B) to beautiful (C) themselves (D).

Đáp án: C

Lướt qua các từ được gạch chân, ta thấy đáp án C là đáp án sai. Trước đại từ phản thân “themselves” ta cần dùng một động từ. “Beuatiful” là tính từ nên không phù hợp

Chữa lỗi: beautiful  beautify

Dịch câu: Phụ nữ trang điểm để làm đẹp bản thân họ.

**1.4 – Sai về việc dùng giới từ**

Các đáp án gạch chân sẽ là các giới từ trong câu

**Ví dụ:** Tìm lỗi sai trong câu và sửa lại cho đúng:

It is (A) many years (B) for (C) Mount Vesuvius last (D) erupted.

Đáp án: C

Ta chú ý đáp án C. Trước một mốc thời gian (lần cuối núi Vesuvius tuôn trào) ta không dùng giới từ “for”. Trong thì HTHT ta chỉ dùng “for” trước một khoảng thời gian (for weeks, for two years,…).

Chữa lỗi: for  since

Dịch câu: Đã nhiều năm kể từ khi núi Vesuvius lần cuối tuôn trào.

**1.5 – Sai về cấu trúc song song**

Đáp án gạch chân sẽ là một đối tượng trong số những đối tượng đã được liệt kê trước (có thể đó là một

động từ, danh từ, tính từ, trạng từ hoặc mệnh đề).

**Ví dụ:** Tìm lỗi sai trong câu và sửa lại cho đúng:

Peter is (A) rich (B), handsome (C), and many people like him (D).

Đáp án: D

Sau động từ “to be” ta cần dùng các tính từ. Trong các đáp án gạch chân, B và C đều đúng vì là tính từ. Trong cấu trúc song song có các liên từ (and) thì cần phải cùng một từ loại do đó đáp án D là đáp án cần chọn

Chữa lỗi: many people like him  popular

Dịch câu: Peter giàu có, đẹp trai, và được mọi người yêu thích.

**1.6 – Sai về các chủ đề ngữ pháp khác như: câu bị động, câu trực tiếp gián tiếp, câu so sánh, đại từ quan hệ, …**

Các đáp án gạch chân sẽ thường là các động từ (đối với câu bị động, câu trực tiếp gián tiếp, đại từ quan hệ,…). Đối với dạng câu so sánh sẽ thường gạch chân vào dạng so sánh của tính từ, trạng từ. Đối với dạng mệnh đề quan hệ thì thường gạch chân vào các đại từ quan hệ,…

**Ví dụ:** Tìm lỗi sai trong câu và sửa lại cho đúng:

He said to (A) me that he will (B) go to (C) America the next week (D).

Đáp án: B

Xem qua các đáp án, ta thấy các đáp án A, C, D đều đúng. Duy chỉ còn đáp án B. Vì đây là câu tường thuật nên khi chuyển sang gián tiếp ta cần lui lại một thì của động từ chính.

Chữa lỗi: will  would

Dịch câu: Anh ấy nói với tôi là anh ấy sẽ đi đến Mỹ tuần tới.

**1.7 – Sai về việc sử dụng các cấu trúc câu đặc biệt: so…that, too…, such…that, enough…, hardy…when, no sooner…than,…**

Các đáp án được gạch chân sẽ thường là một từ trong cấu trúc đó, hoặc động từ chia theo cấu trúc đó, …

**Ví dụ:** Tìm lỗi sai trong câu và sửa lại cho đúng:

There were (A) too (B) many books on (C) the shelves that I didn’t know which one to choose (D).

Đáp án: B

Cấu trúc: S + V + so + much/many + N… + that + clause (Có quá nhiều… đến nỗi mà…)

Ta không sử dụng “too” trong cấu trúc này

Chữa lỗi: too  so

Dịch câu: Có quá nhiều sách ở trên giá sách đến nỗi mà tôi không biết quyển nào để chọn.

**1.8 – Sai về V-ing, to V, V(inf)**

Các đáp án được gạch chân sẽ thường là các động từ theo sau các động từ khác

**Ví dụ:** Tìm lỗi sai trong câu và sửa lại cho đúng:

I can’t help live (A) with a (B) person who is (C) always making (D) noise!

Đáp án: A

Sau “can’t help, can’t bear, can’t stand” ta cần dùng V-ing. Như vậy, đáp án A trong câu sai vì động từ

“live” ở dạng nguyên mẫu

Chữa lỗi: live  living

Dịch câu: Tôi không thể chịu được việc sống với người mà luôn luôn gây ồn!

**2. Sai về ngữ nghĩa**

Câu sẽ đảm bảo đúng về mặt ngữ pháp. Các đáp án gạch chân sẽ thường là các danh từ, các từ nối,… Sau khi kiểm tra hết các đáp án và đúng về mặt ngữ pháp thì ta cần kiểm tra xem ý nghĩa của câu, của các mệnh

đề trong một câu xem đã sử dụng đúng từ nối chưa,…

**Ví dụ:** Tìm lỗi sai trong câu và sửa lại cho đúng:

Susan didn’t come to (A) the party with (B) her (C) boyfriend last night in spite of (D) bad weather.

Đáp án: D

Sau khi kiểm tra các đáp án, ta thấy tất cả đều đúng về mặt ngữ pháp. Ta xét đến nghĩa của câu. Dịch nghĩa của câu sẽ là: Susan không đi tới bữa tiệc cùng bạn trai tối qua mặc dù thời tiết xấu. Ta thấy 2 vế của câu dùng từ nối không đúng vì vậy D là đáp án cần sửa.

Chữa lỗi: in spite of  because of

Dịch câu: Susan không đi tới bữa tiệc với bạn trai tối qua vì thời tiết xấu.